TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản số: 48/2018/HSST;
Ngày: 26/7/2018;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Anh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Mai Tuấn - P. Phòng kinh tế thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Bà Nguyễn Lê Anh Thư – Bí thư Đoàn phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Thư ký Toà án: Ông Bùi Thanh Tuấn - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đào Nhã Tưởng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường UBND phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST, ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị L, sinh năm: 1998

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường Mỹ Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12

Con ông: Lê Thành Q, sinh năm: 1972 (đã chết) và bà: Phạm Thị L, sinh năm: 1972

Chồng: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1991; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/10/2015, bị Công an phường Đông Hải xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 750.000 đồng

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà Ngô Tú Đ, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 7, phường T, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1991(vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 7, phường Mỹ Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

2/ Anh Hà Xuân L, sinh năm: 1992(vắng mặt – yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Mỹ H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, Lê Thị L điều khiển xe mô tô, loại Wave, hiệu Favour, màu xanh, biển số: 85B1-34675 đến quầy thuốc tây Tú Đ thuộc khu phố 3, phường Tấn Tài dựng xe ở phía trước rồi đi vào gặp chị Ngô Tú Đ để mua thuốc. Sau khi mua thuốc xong, L chuẩn bị về thì nhìn vào bên trong thấy chị Đ đang ngồi đánh máy tính, đồng thời thấy có 01 điện thoại di động, Iphone 6, màu vàng của chị Đ đang sạc pin để trên bàn thờ ông Địa đặt ở lối ra vào giữa phòng ngủ và quầy thuốc nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại. Lợi dụng lúc chị Đ đang tập trung đánh máy tính không chú ý xung quanh, L lén lút đi đến bàn thờ ông Địa cầm điện thoại rút dây sạc lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi đi ra lấy xe mô tô điều khiển chạy đến tiệm điện thoại Vương Th ở khu phố 5, phường Đông H thuê anh Hà Xuân L mở khóa điện thoại nhưng không được nên L mang điện thoại về nhà. Đến khoảng 12 giờ ngày 28/02/2018, L mang điện thoại quay lại tiệm Vương Th bán cho anh L với giá 300.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại cho anh L thì L bị Công an phường Tấn Tài mời làm việc và thu giữ điện thoại nêu trên. Tại cơ quan Công an L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 11/BBĐG ngày 18/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 01 điện thoại hiệu Iphone 6, màu vàng, loại 32GB, trị giá: 4.500.000 đồng

Cáo trạng số: 44/QĐ – KSĐT, ngày 30/5/2018 của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Lê Thị L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo L: Khoản 1 điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo L từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện làm ăn nuôi 02 con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

[1] Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Đối với bị cáo: Qua thẩm vấn công khai tại phiên toà sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và lời khai của những người tham gia tố tụng có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, bị cáo Lê Thị L điều khiển xe mô tô, loại Wave, hiệu Favour, màu xanh, biển số: 85B1-34675 đến quầy thuốc tây Tú Đ thuộc khu phố 3, phường T, TP. Phan Rang – Tháp Chàm để mua thuốc. Sau khi mua thuốc xong, bị cáo phát hiện có 01 điện thoại di động, Iphone 6, màu vàng của bà Ngô Tú Đ đang sạc pin để trên bàn thờ ông Địa đặt ở lối ra vào giữa phòng ngủ và quầy thuốc tây, nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại. Lợi dụng lúc bà Đ đang tập trung đánh máy tính không chú ý xung quanh, bị cáo lén lút đi đến bàn thờ ông Địa cầm điện thoại rút dây sạc lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi đi ra lấy xe mô tô điều khiển chạy về. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 01 điện thoại hiệu Iphone 6, màu vàng, loại 32GB, trị giá: 4.500.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương ứng với lỗi.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng là thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, b, i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đang nuôi 02 con còn nhỏ, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, răn đe là phù hợp.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình sự và nhân thân của bị cáo, là hoàn toàn tướng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, là có căn cứ và đúng pháp luật, nên chấp nhận.

[5]Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6, màu vàng, loại 32GB, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là bà Ngô Tú Đ là có cơ sở.

Đối với 01 chiếc xe mô tô, loại Wave, hiệu Favour, màu xanh, biển số: 85B1-34675 là của anh Nguyễn Văn B là chồng của L đứng tên chủ sở hữu. Anh B không biết Lê Thị L đã sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra trả lại xe cho anh B là có cơ sở.

Đối với số tiền: 300.000 đồng (03 tờ tiền polime, mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng) là số tiền Lê Thị L có được do bán điện thoại của bà Đ cho anh Hà Xuân L. Anh L không biết điện thoại do L trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự và đã trả lại số tiền nêu trên cho anh L là có cơ sở

[6]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Ngô Tú Đ đã nhận lại 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6, màu vàng, loại 32GB và số tiền 6.000.000 đồng bồi thường do điện thoại hư hỏng của gia đình bị cáo. Bà Đ không có yêu cầu thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm s, b, i khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Mỹ Đ, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ lien quan vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Noi nhận:
- *Bị cáo;*
- *TAND tỉnh NT;*
- *VKSND TP.PRTC;*
- *Công an TP. PR-TC ;*
- *Lưu HS+ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Anh Nga